

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2018 - 2019

Ngành: Tiếng Trung. Hệ: Chính quy

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Cao đẳng
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	- Tốt nghiệp THPT và tương đương. - Phạm vi tuyển sinh: Thí sinh có hộ khẩu tại Quảng Bình
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <p>Trang bị kiến thức về ngôn ngữ tiếng Trung và các kỹ năng giao tiếp tiếng Trung Nghe, Nói, Đọc, Viết thành thạo (đạt trình độ HSK4 tương đương trình độ B2 theo khung tham chiếu Châu Âu).</p> <p>Có kiến thức cơ bản về các bình diện ngôn ngữ tiếng Trung như văn hóa, xã hội, kinh tế, khoa học kỹ thuật, giáo dục... Đồng thời sinh viên còn được trang bị những kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành, học thuật cần thiết nhằm hướng tới việc phục vụ cho các vị trí nghề nghiệp được định hướng và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Có kiến thức khái quát về hệ thống, chức năng ngôn ngữ nói chung và các bình diện của tiếng Việt nói riêng; có kiến thức về phân tích văn bản tiếng Việt, có kiến thức về đối chiếu ngôn ngữ giữa tiếng Việt với hệ thống ngôn ngữ đích (tiếng Trung); có hiểu biết về văn hóa Trung Quốc và Việt Nam.</p> <p>Nắm vững kiến thức về nghiệp vụ có thể hoạt động và công tác trong các lĩnh vực chuyên môn như công tác biên-phiên dịch, các lĩnh vực hoạt động nghiệp vụ khách sạn-du lịch, lễ tân, đối ngoại, hợp tác, văn phòng, kinh tế thương mại; giáo dục, khoa học và xã hội.</p> <p>2.1. Kỹ năng cứng:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Tìm hiểu đối tượng và môi trường giáo dục+ Xây dựng mục tiêu, lập kế hoạch dạy học và giáo dục học sinh+ Tổ chức, triển khai kế hoạch dạy học và giáo dục học sinh+ Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện đạo đức của người học, đánh giá cải tiến việc dạy học và giáo dục học sinh.+ Tự phát triển chuyên môn, nghề nghiệp+ Vận dụng tri thức lý luận về nghiên cứu khoa học để thực hiện các đề tài khoa học, sáng kiến kinh

		<p>nghiệm theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên Trung học.</p> <p>+ Đánh giá bối cảnh xã hội, tổ chức các hoạt động phát triển chuyên môn</p> <p>2.2. Kỹ năng mềm</p> <p><i>* Kỹ năng cá nhân:</i></p> <p>+ Có kỹ năng tự học và học tập suốt đời.</p> <p>+ Có kỹ năng thu thập và tổng hợp thông tin.</p> <p><i>*Làm việc nhóm</i></p> <p>Có kỹ năng thành lập nhóm, xây dựng, triển khai kế hoạch làm việc nhóm, có khả năng thay đổi nhóm để thích ứng với hoàn cảnh.</p> <p><i>* Kỹ năng quản lý, lãnh đạo:</i></p> <p>Có kỹ năng ra những quyết định, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện, kiểm tra các hoạt động trong trường, lớp mà mình phụ trách.</p> <p><i>* Kỹ năng hoạt động xã hội:</i></p> <p>Tổ chức được các hoạt động xã hội đa dạng, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, mục tiêu của nghề nghiệp .</p> <p><i>* Kỹ năng giao tiếp:</i></p> <p>Có kỹ năng thuyết trình, giao tiếp trực tiếp giữa các cá nhân, giao tiếp bằng văn bản hoặc email.</p> <p><i>* Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, tin học:</i></p> <p>+ Có thể sử dụng được các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đạt trình A2 (tương đương bậc 2 trong thang 6 bậc của Việt Nam).</p> <p>+ Có kỹ năng tin học văn phòng cơ bản phù hợp với công việc chuyên môn.</p>
III	<p>Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học</p>	<p>Được xét cấp học bổng khuyến khích học tập dựa theo kết quả học tập từng học kỳ. Những sinh viên con liệt sỹ, thương bệnh binh được trợ cấp xã hội theo quy định. Những sinh viên học tập giỏi, xuất sắc rèn luyện tốt còn được xét cấp các học bổng tài năng, học bổng vượt khó mà các đoàn thể tổ chức xã hội, cá nhân hỗ trợ.</p> <p>Mỗi lớp sinh hoạt của sinh viên có một cố vấn học tập, làm nhiệm vụ tư vấn cho sinh viên về học tập, sinh hoạt.</p> <p>Phòng Đào tạo và Giáo vụ khoa hỗ trợ, tư vấn cho người học về các vấn đề học vụ.</p> <p>Dịch vụ dành cho người học đa dạng và hầu hết đều có thể thực hiện qua online như: xem thông báo, đăng ký học phần, tra cứu điểm thi, Nộp tiền học phí,...</p> <p>- Trường, Khoa và Bộ môn thường xuyên tổ chức các báo cáo chuyên đề, để tạo điều kiện cho người học tiếp xúc, trao đổi kinh nghiệm với chuyên gia rèn tập dượt các hoạt động Seminar khoa học.</p> <p>- Tổ chức kiên tập, thực tập nghề theo định kỳ.</p>

12

		- Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên trường tổ chức tốt các hoạt động hỗ trợ học tập nghiên cứu nghiên cứu khoa học, có các câu lạc bộ: CLB Sinh viên Nghiên cứu khoa học, CLB Tiếng Anh,... các hoạt động vui chơi giải trí lành mạnh, phát triển các kỹ năng mềm cho sinh viên. Trung tâm quan hệ doanh nghiệp và hỗ trợ sinh viên hỗ trợ các hoạt động thực hành thực tập và giới thiệu việc làm cho sinh viên
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Mã ngành Tiếng Trung. Hệ: Cao đẳng - Số lượng môn học, mô đun: 46 - Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 97 tín chỉ (1.455 giờ) - Khối lượng các môn học chung/ đại cương: 20 tín chỉ (300 giờ) - Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 77 tín chỉ (1.155 giờ) - Khối lượng lý thuyết: (485 giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: (970 giờ) - Thời gian khóa học: 3 năm
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Người học có thể tham gia học tập ở nước ngoài hoặc các chương trình liên kết với các trường đối tác nước ngoài có sử dụng tiếng Trung với các chuyên ngành như kinh tế, văn hoá, thương mại, du lịch,... Người học có thể tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu để trở thành các nhà ngôn ngữ học, hoặc có thể học nâng cao trình độ sau đại học. Sau khi hoàn thành khóa đào tạo nghiệp vụ sư phạm, người học có thể tham gia giảng dạy ngoại ngữ.
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp, các cử nhân cao đẳng ngành Tiếng Trung có khả năng: Sử dụng tốt tiếng Trung văn phòng để làm các công việc như văn thư, thư ký, lễ tân... Sử dụng tốt tiếng Trung để làm các công việc liên quan đến du lịch như hướng dẫn viên du lịch, nhân viên khách sạn, nhà hàng, lễ tân khách sạn, tiếp viên hàng không.... Tư duy khoa học, năng động, sáng tạo, khả năng tự học và nghiên cứu để nâng cao trình độ, có ý thức cộng đồng và tác phong của người làm việc trong các lĩnh vực biên-piên dịch, du lịch.

Quảng Bình, ngày 15 tháng 11 năm 2018

